

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày: 09-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Thẩm phán: Ông Văn Thanh Gia

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Kính.

Ông Đặng Thành Trung.

Bà Nguyễn Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Minh Hoàng - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2023/TLST-HS ngày 20/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 297/2023/QĐXXST-HS ngày 11/12/2023 đối với bị cáo:

Đinh A N, sinh ngày 26/3/1985 tại Bình Định; nơi cư trú: Làng H, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Bana; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đ (chết) và bà: Đinh Thị P (chết); vợ: Đinh Thị É, sinh năm: 1995, con: có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2023 (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Đinh A N: Ông Lê Quang K - Luật sư Văn phòng L1 thuộc Đoàn luật sư tỉnh B (Có mặt).

Địa chỉ: I D, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- Bị hại: Chị Đinh Thị É, sinh năm: 1995; Trú tại: Làng H, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại bà Đinh Thị É: Bà Nguyễn Thị Hồng T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (Có mặt).

Địa chỉ: A Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đinh T1, sinh năm: 1989 (Có mặt).

2. Bà Đinh Thị N1, sinh năm: 1993 (Vắng mặt).

3. Ông Đinh K1, sinh năm: 1981 (Có mặt).

Đồng trú: Làng H, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh A N với chị Đinh Thị É kết hôn vào năm 2014, cùng sinh sống tại Làng H, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định và có 01 con chung là cháu Đinh A T2 (Sinh năm: 2015). Từ khi đến kết hôn đến năm 2022 cuộc sống vợ chồng vẫn diễn ra bình thường. Nhưng đến cuối năm 2022 khi chị É đi làm thuê ở tỉnh Gia Lai và có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác, nên về nhà chị É đề nghị ly hôn nhưng N không đồng ý vì còn tình cảm với chị É. Đến tháng 5/2023, chị É mang thai nhưng N nghi ngờ không phải con của mình, đồng thời hoàn cảnh gia đình khó khăn, lo không nuôi được con nên N yêu cầu chị É phá bỏ thai, chị É đồng ý và đi phá thai.

Vào ngày 23/6/2023, vợ chồng N, chị É cùng ký vào đơn ly hôn và dự định đến Thứ 2 (ngày 26/6/2023) sẽ đi nộp đơn ly hôn. Sau đó, N dẫn cháu Đinh A T2 đến nhà anh Đinh L (anh ruột N) ở thôn K, xã V, huyện V ở lại chơi, đến chiều ngày 25/6/2023 chị É gọi điện thoại nói N về nhà để nói chuyện liên quan đến việc ly hôn. Đến khoảng 21 giờ ngày 25/6/2023, vợ chồng N, chị É nói chuyện về việc ly hôn nhưng N thay đổi ý định không ly hôn nữa, mong muốn vợ chồng được đoàn tụ nhưng chị É nhất quyết đòi ly hôn vì không còn tình cảm với N nữa. Lúc này, N nảy sinh ý định giết chết chị É, rồi tự sát, N liền đi xuống phòng bếp lấy 01 con dao Thái Lan (dài 21,3cm, cán dao màu vàng chiều dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn dài 10,3cm, rộng nhất 1,8cm) cầm ở tay phải đi vào phòng ngủ thấy chị É đang ngồi dưới sàn nhà thì N đến đứng đối diện với chị É nói “*Có chấp thuận quay lại không, nếu không tôi đâm cả hai cùng chết*” nhưng chị É vẫn đòi ly hôn, N liền cúi người ngồi xuống, tư thế gồi phải quỳ xuống sàn nhà, tay trái nắm giữ tay phải của chị É, còn tay phải cầm dao đâm mạnh 01 nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào ngực trái của chị É làm lưỡi dao bị gãy, chị É ôm ngực bỏ chạy ra khỏi nhà kêu cứu “*Giá ơi, Bá T3 đâm con rồi*”, khi chạy qua đến nhà anh Đinh T1 (cạnh nhà N) thì ngã gục bất tỉnh. Sau khi chị É bỏ chạy, N cầm phần cán dao bị gãy bỏ vào rổ nhựa ở nhà

bếp, rồi lấy 01 con dao Thái Lan khác (chiều dài 21cm, cán dao màu vàng, phần lưỡi dài 12cm, rộng nhất 1,8cm) tự đâm vào ngực 04 nhát để tự sát và gục ngã tại hè nhà. Chị Đinh Thị N1 (vợ anh Đinh T1) nghe tiếng kêu cứu nên từ trong nhà chạy ra thấy chị É chạy đến ngã gục trên thềm nhà mình thì chạy lại ôm đỡ chị É và hướng về nhà N nói lớn “*Không sống được với nhau thôi, sao giết nhau vậy*”, đồng thời la lớn để hàng xóm biết đến hỗ trợ cấp cứu chị É, còn anh Đinh T1 chạy đi báo cáo Công an. Chị É và N bị thương tích được đưa đến Trung tâm y tế huyện V cấp cứu, rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B cấp cứu, điều trị. Đến ngày 10/7/2023 chị É và N xuất viện.

- Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B thu được chất màu nâu tại các vị trí như sau:

+ Chất màu nâu thu tại nền sàn phòng ngủ nhà Đinh A N (vị trí 1 theo biên bản khám nghiệm hiện trường).

+ Chất màu nâu thu tại nền hè nhà Đinh A N (vị trí 2 theo biên bản khám nghiệm hiện trường).

+ Chất màu nâu dính trên thân và lá cây của hàng rào cây xanh (vị trí 3 theo biên bản khám nghiệm hiện trường).

+ Chất màu nâu trên nền đất và dính trên lưỡi dao (vị trí 4 theo biên bản khám nghiệm hiện trường).

+ Chất màu nâu dính trên con dao (vị trí 5 theo biên bản khám nghiệm hiện trường).

+ Chất màu nâu trên cán dao thu ở phòng bếp (vị trí 6 theo biên bản khám nghiệm hiện trường).

- Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 228/KLTTCT-PYBĐ ngày 04/8/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận đối với Đinh Thị É như sau:

+ Các kết quả chính:

Vết thương gian sườn II cạnh ức trái chảy nhiều máu, da niêm mạc nhợt, huyết áp 60/30mmHg được phẫu thuật.

Mổ ngực thấy: Vết thương thủng phổi thùy trên bên trái. Rách màng ngoài tim, nhiều máu trào ra khỏi màng ngoài tim. Thủng động mạch phổi trái cách chỗ chia đôi 2cm.

Tiến hành: Khâu lại lỗ thủng động mạch phổi trái. Khâu lại màng ngoài tim. Khâu lại lỗ thủng phổi. Dẫn lưu màng phổi trái.

Hiện ngực trái: Để sọ mổ trùng sọ vết thương, sọ lồi, dính. Hai sọ dẫn lưu.

+ Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đinh Thị É tại thời điểm giám định là 39%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Tại Bản kết luận giám định số: 1461/KL-KTHS ngày 27/7/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP . kết luận về đối tượng giám định như sau.

+ Trong các chất màu nâu ghi thu tại vị trí số 1, số C, số 4, trên lưỡi dao ghi thu tại vị trí số 4 và trên cán dao ghi thu tại vị trí số 6 có máu của Đinh Thị É.

+ Trong chất màu nâu ghi thu tại vị trí số 2 và trên phần lưỡi của con dao ghi thu tại vị trí số 5 có máu của Đinh A N.

+ Trên phần cán của con dao ghi thu tại vị trí số 5 có máu của Đinh A N và Đinh Thị É.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra tạm giữ gồm 01 lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn, 01 cán dao màu vàng bị gãy lưỡi, 01 con dao cán màu vàng.

Về dân sự: Chị Đinh Thị É không yêu cầu Đinh A N bồi thường về dân sự.

Bản cáo trạng số 113/CT-VKSBD-P2 ngày 17/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Đinh A Nhang về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh A N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đinh A N về tội “Giết người” và áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh A N từ 08 đến 09 năm tù về tội “Giết người”.

Về phần dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Đinh Thị É không yêu cầu bị cáo bồi thường nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ toàn bộ vật chứng vụ án.

Luật sư Lê Quang K bào chữa cho bị cáo Đinh A N: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hoá thấp mới học hết lớp 3, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, thiếu suy nghĩ nên đã thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên sau khi gây án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường thiệt hại cho bị hại 4.000.000 đồng. Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội

Bà Nguyễn Thị Hồng T – Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại bà Đinh Thị É: Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh A

N phạm tội “Giết người”. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại theo quy định tại các Điều 584; 585; 586 của Bộ luật Dân sự.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Xuất phát từ mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng giữa Đinh A N với chị Đinh Thị É, dẫn đến chị É đòi ly hôn Nhang, nhưng N mong muốn vợ chồng đoàn tụ, tuy nhiên chị É không đồng ý mà kiên quyết đòi ly hôn Nhang, N liền sử dụng 01 con dao Thái Lan là hung khí nguy hiểm đâm mạnh 01 nhát vào ngực trái của chị É gây thương tích với tỷ lệ tổn thương do thương tích trên gây nên là 39%. Bị cáo sử dụng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng ngực là vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại nhằm tước đoạt tính mạng của chính người vợ của mình, tuy nhiên bị hại may mắn thoát chết do được cấp cứu kịp thời. Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh A N thể hiện bản tính côn đồ, hung hãn, chỉ vì một mâu thuẫn giữa vợ chồng mà bị cáo sẵn sàng thực hiện dã tâm nhằm đoạt mạng sống của chính người vợ của mình. Do đó hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với tình tiết “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự, như Bản cáo trạng số 113/CT-VKSBD-P2 ngày 17/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của bị hại, đồng thời làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo bằng pháp luật hình sự để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh A N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 4.000.000 đồng, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng

các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hành vi giết người đã hoàn thành nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra nên bị cáo phạm tội chưa đạt và được áp dụng thêm Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét thấy, bị cáo Đinh A N có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế, hơn nữa bị hại chị Đinh Thị É (vợ bị cáo) xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên hội đồng xét xử cân nhắc xử phạt bị cáo mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đinh Thị É không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, tuy nhiên gia đình bị cáo đã bồi thường cho chị É 4.000.000 đồng. Tại phiên tòa chị É không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Phần xử lý vật chứng:

- Phần còn lại sau giám định: Chất màu nâu thu tại nền sàn phòng ngủ nhà Đinh A N (vị trí 1 theo biên bản khám nghiệm hiện trường); Chất màu nâu thu tại nền hè nhà Đinh A N (vị trí 2 theo biên bản khám nghiệm hiện trường); Chất màu nâu dính trên thân và lá cây của hàng rào cây xanh (vị trí 3 theo biên bản khám nghiệm hiện trường); Chất màu nâu trên nền đất (vị trí 4 theo biên bản khám nghiệm hiện trường) là vật chứng của vụ án không có giá trị nên theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn, trên lưỡi dao có in chữ KIWI-BRAND, dài 10,3cm, rộng nhất 1,8cm (thu tại vị trí 4 theo biên bản khám nghiệm hiện trường); 01 (một) con dao cán vàng nhãn hiệu KIWWI có tổng chiều dài 21cm, phần lưỡi dài 12cm, rộng nhất 1,8cm (thu tại vị trí 5 theo biên bản khám nghiệm hiện trường); 01 (một) cán dao màu vàng bị gãy lưỡi, chiều dài còn lại 11 cm, trên thân dao có chữ KIWI (thu tại vị trí 6 theo biên bản khám nghiệm hiện trường) là công cụ phương tiện phạm tội nên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đinh A N là người dân tộc thiểu số nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị xử phạt bị cáo Đinh A N từ 08 đến 09 năm tù về tội “Giết người” là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Luật sư đưa ra luận cứ bào chữa cho bị cáo Đinh A N; Trợ giúp viên pháp lý phát biểu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Đinh Thị É đều phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh A N phạm tội “Giết người”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Đinh A N 08 (Tám) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/6/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- Phần còn lại sau giám định: Chất màu nâu thu tại nền sàn phòng ngủ nhà Đinh A N (vị trí 1 theo biên bản khám nghiệm hiện trường); Chất màu nâu thu tại nền hè nhà Đinh A N (vị trí 2 theo biên bản khám nghiệm hiện trường); Chất màu nâu dính trên thân và lá cây của hàng rào cây xanh (vị trí 3 theo biên bản khám nghiệm hiện trường); Chất màu nâu trên nền đất (vị trí 4 theo biên bản khám nghiệm hiện trường).

- 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn, trên lưỡi dao có in chữ KIWI-BRAND, dài 10,3cm, rộng nhất 1,8cm (thu tại vị trí 4 theo biên bản khám nghiệm hiện trường).

- 01 (một) con dao cán vàng nhãn hiệu KIWWI có tổng chiều dài 21cm, phần lưỡi dài 12cm, rộng nhất 1,8cm (thu tại vị trí 5 theo biên bản khám nghiệm hiện trường).

- 01 (một) cán dao màu vàng bị gãy lưỡi, chiều dài còn lại 11cm, trên thân dao có chữ KIWI (thu tại vị trí 6 theo biên bản khám nghiệm hiện trường).

Toàn bộ vật chứng nêu trên được đựng trong một phòng bì, dán kín, tại phần mép có hình dấu của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, chữ ký ghi Lê Văn Đ, Trần Đình N2.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

4. Về án phí: Bị cáo Đinh A N không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS&HTTP Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài Xuân